TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG
KHOA MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học **Ngành: Quản lý Tài nguyên & Môi trường**

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Mã học phần:	MT610041
1.2. Tên học phần:	An toàn lao động và vệ sinh môi trường
1.3. Tên tiếng Anh:	**Occupational Safety and Environmental Hygiene**
1.4. Số tín chỉ:	02(02 LT)
1.5. Phân bố thời lượng	
- Lý thuyết:	30 tiết
- Thực hành:	0 tiết
- Tự học:	60 tiết
1.6. Quản lí, phụ trách học phần	
- Khoa quản lí học phần:	Khoa Môi trường
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Hoàng Thị Bích Hồng
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Khoa Môi trường
1.7. Điều kiện tham gia học phần	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	

2. Mục tiêu học phần

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong học phần An toàn lao động và vệ sinh môi trường người học sẽ nắm được các khái niệm chung về an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, luật pháp chính sách, kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động và môi trường. Bên cạnh đó người học nắm được hiện trạng ô nhiễm môi trường và những kỹ thuật bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.2. Mục tiêu cụ thể (COs)

2.2.1. Về kiến thức

- CO1: Các khái niệm chung, mục đích, ý nghĩa và quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- CO2: Trình bày được kỹ thuật an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- CO3: Trình bày được hiện trạng ô nhiễm và kỹ thuật bảo vệ môi trường trong hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh.

2.2.2. Về kỹ năng

- CO4: Có kỹ năng nhận biết được các yếu tố nguy hiểm có hại trong môi trường lao động.

- CO5: Có kỹ năng phân tích và giải quyết các vấn đề kỹ thuật an toàn lao động và kỹ thuật vệ sinh môi trường trong hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh.

2.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- CO6: Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo và khả năng làm việc nhóm. Có trách nhiệm và nghiêm túc trong công việc.

3. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra (CLOs) của học phần

Khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Hỗ trợ cho mục tiêu
CLO1	Trình bày được các khái niệm cơ bản và quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.	CO1
CLO2	Xác định được các mối nguy, các yếu tố nguy hiểm và kỹ thuật an toàn lao động và vệ sinh môi trường.	CO2, CO4
CLO3	Trình bày được bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh.	CO3, CO5
CLO4	Có tinh thần trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ môi trường.	CO6

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP(CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định theo 4 mức I, M, R, A[1] cụ thể như sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO với PLO

[1] I(Introduced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu;
R (Reinforced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO vàở mức nâng cao hơn mức bắt đầu,có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,…;
M (Mastery) – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu;
A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
CLO 1	I		I		I	I						I
CLO 2	I				I	I						I
CLO 3	I			I		M	M		I			I
CLO 4	I		I	I	M	M	M		I			M
Tổng hợp học phần	I		I	I	I	M	M		I			I

5. Học liệu

5.1. Giáo trình

[1].Tạ Đăng Thuần, Lê Thành Duy, Hoàng Thị Loan, Trần Thị Trang, Nguyễn Việt Thuỳ (2022), *Giáo trình An toàn lao động và bảo vệ môi trường*. Nxb Khoa học và Kỹ thuật.

5.2. Tài liệu tham khảo

[2]. Chương trình tư vấn của IFC khu vực Đông Á – Thái Bình Dương (2010), Hướng dẫn chung, *Môi trường - sức khỏe - an toàn (EHS*), Tổ chức tài chính quốc tế - International Finance Corporation (IFC).

6. Cấu trúc học phần

- Tổng số tiết trên lớp: 30 tiết;
- Tổng số tuần học: 15 tuần;
- Phân bố: 01 buổi/tuần x 2 tiết/buổi x 15 tuần;
- Kiểm tra, đánh giá:

+ Đánh giá chuyên cần: Tất cả các buổi học;
+ Kiểm tra định kì: 02 bài;
+ Thi kết thúc học phần: 01 bài

7. Kế hoạch dạy học

Bảng 3. Kế hoạch dạy học

Tuần	**Nội dung dạy học**	**Số tiết**	**CĐR của bài học**	**Hướng tới CLOs**	**Hoạt động dạy - học**
(1)	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	
1-2	(*) Giới thiệu học phần **Chương I. Những vấn đề chung về an toàn, vệ sinh lao động** 1.1. Khái niệm chung về an toàn, vệ sinh lao động 1.2. Mục đích, ý nghĩa, và tính chất của công tác an toàn, vệ sinh lao động 1.3. Những nội dung chủ yếu của công tác an toàn-vệ sinh lao động	4LT	-Trình bày được nội dung, mục đích, ý nghĩa và tính chất của việc an toàn và vệ sinh lao động	CLO1	- Thuyết giảng - Thảo luận - GV giao BTVN

Tuần	Nội dung dạy học	Số tiết	CĐR của bài học	Hướng tới CLOs	Hoạt động dạy - học
3-5	**Chương 2. Pháp luật về an toàn và vệ sinh lao động** 2.1. Nội dung chủ yếu của pháp luật an toàn và vệ sinh lao động 2.2. Phạm vi , đối tượng của luật an toàn, vệ sinh lao động 2015 2.3. Nội dung an toàn vệ sinh lao động trong luật an toàn, vệ sinh lao động 2.4. Các quy định về kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động	6LT	- Trình bày được các quy định của pháp luật về an toan lao động và vệ sinh môi trường.	CLO1	- Kiểm tra bài cũ - Thuyết giảng - Thảo luận - GV giao BTVN
6-7	**Chương 3. Kỹ thuật an toàn lao động** 3.1. Các yếu tố nguy hiểm trong lao động 3.2. Kỹ thuật an toàn 3.2.1. Kỹ thuật an toàn phòng chống cháy nổ 3.2.2. Kỹ thuật an toàn hoá chất 3.2.3. Kỹ thuật an toàn máy, thiết bị cơ khí 3.2.4. Kỹ thuật an toàn điện 3.2.5. Kỹ thuật an toàn trong một số lĩnh vực khác **Bài kiểm tra định kỳ số 1**:	4LT	- Trình bày được ác yếu tố tác động nguy hiểm đến an toàn lao động - Nắm được các kỹ thuật an toàn lao động.	CLO2	- Kiểm tra bài cũ - Thuyết giảng - Thảo luận - GV giao BTVN
8-10	**Chương 4. Kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động** 4.1. Những vấn đề chung về kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động 4.2. Kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động 4.2.1. Vi khí hậu trong môi trường lao động 4.2.2. Bụi và biện pháp phòng chống 4.2.3. Tiếng ồn và rung động trong lao động 4.2.4. Chiếu sáng trong sản xuất 4.2.3. Thông gió trong công nghiệp 4.3. Bệnh nghề nghiệp trong cơ sở sản xuất, kinh doanh	6LT	- Nắm được những vấn đề chung về kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động - Trình bày được những kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động	CLO2	- Kiểm tra bài cũ - Thuyết giảng - Thảo luận - GV giao BTVN

Tuần	Nội dung dạy học	Số tiết	CĐR của bài học	Hướng tới CLOs	Hoạt động dạy - học
	4.3.1 Khái niệm 4.3.2 Nguyên nhân gây ra bệnh nghề nghiệp 4.3.3. Phân loại bệnh nghề nghiệp 4.3.4. Các biện pháp phòng ngừa bệnh nghề nghiệp				
11-15	**Chương 5: Bảo vệ môi trường trong cơ sở sản xuất, kinh doanh** 5.1. Các tác động đến môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh 5.2. Hiện trạng ô nhiễm môi trường trong cơ sở sản xuất, kinh doanh 5.3. Quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong cơ sở sản xuất, kinh doanh 5.4. Kỹ thuật bảo vệ môi trường trong cơ sở sản xuất, kinh doanh **Bài kiểm tra định kỳ số 2:** Trình bày hiện trạng ô nhiễm môi trường và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh	10LT	-Trình bày được các tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường. - Nắm được hiện trạng ô nhiễm môi trường - Trình bày được kỹ thuật bảo vệ môi trường.	CLO3 CLO4	- Kiểm tra bài cũ - Thuyết giảng - Thảo luận -Thuyết trình nhóm - GV giao BTVN

8. Đánh giá học phần

8.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 4. Kiểm tra - đánh giá

Thành phần, tên bài đánh giá (*)	Trọng số	Nội dung đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu x nếu có)	Hướng tới đánh giá CLOs	Cách thức đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1 Đánh giá chuyên cần	10%	Thời gian dự lớp, ý thức dự lớp, ý thức tự học	Thời gian 30%, ý thức dự lớp 30%, ý thức tự học 40%			Điểm danh, ghi chú thái độ tham dự lớp, ý thức tự học của từng sinh viên theo buổi học, sau đó chấm điểm.
A2 Đánh giá định kỳ	30%	Bài kiểm tra định kỳ số 1: Khái niệm chung về an toàn và vệ sinh lao động, nội dung pháp luật về an toàn vệ sinh lao động; các yếu	50%		CLO1, CLO2,	Sinh viên làm bài trên lớp vào đề trên giấy kiểm tra do SV tự chuẩn bị. GV chấm theo thang điểm cho sẵn trong bài kiểm tra.

Thành phần, tên bài đánh giá (*)	Trọng số	Nội dung đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu x nếu có)	Hướng tới đánh giá CLOs	Cách thức đánh giá
		tố nguy hiểm trong lao động.				
		Bài kiểm tra định kỳ số 2: Trình bày hiện trạng ô nhiễm môi trường và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh	50%		CLO3, CLO4	Cho điểm dựa vào bài báo cáo nhóm.
A3 Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài thi cuối kỳ:Những vấn đề chung về an toàn, vệ sinh lao động, kỹ thuật an toàn và vệ sinh môi trường lao động, kỹ thuật bảo vệ môi trường trong cơ sở sản xuất kinh doanh	100%		CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	Bài thi bằng hình thức tự luận.

8.2. Tiêu chí đánh giá

8.2.1. Đánh giá chuyên cần

Đánh giá chuyên cần theo thang điểm 10 dựa trên 3 tiêu chí: dự lớp, ý thức trên lớp, ý thức tự học cụ thể theo bảng 5.

Bảng 5. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá chuyên cần

Điểm cho mỗi mục	Nội dung, tiêu chí đánh giá		
	Dự lớp (30%)	**Ý thức học trên lớp (30%)**	**Ý thức tự học (40%)**
4	-	-	Thực hiện 100% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao; chủ động chuẩn bị câu hỏi thể hiện có ý thức nghiên cứu tài liệu.
3	Dự đủ, đúng giờ 100% số tiết trên lớp.	Tích cực luyện tập, trao đổi, thảo luận, đặt câu hỏi.	Thực hiện từ 100% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
2	Dự đủ, đúng giờ >= 90% số tiết trên lớp	Có ý thức luyện tập, trao đổi, thảo luận.	Thực hiện từ 75% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
1	Dự đủ, đúng giờ >= 80% số tiết trên lớp	Học tập thụ động	Thực hiện từ 50% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
0	Tham dự ít hơn 80% số tiết trên lớp * Không đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần	Thái độ học tập không thích cực	Thực hiện ít hơn 50% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.

8.2.2. Kiểm tra định kỳ

- Nội dung: Khái niệm chung về an toàn và vệ sinh lao động, nội dung của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động trong luật; các yếu tố nguy hiểm trong lao động; Trình bày hiện trạng ô

nhiễm môi trường và đề xuất giải pháp, kỹ thuật bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh

- Hình thức: Tự luận và thuyết trình báo cáo nhóm.

- Thời gian: Tự luận (60 phút), mỗi nhóm báo cáo trên lớp 20 phút.

Bảng 6. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá bài kiểm tra định kì

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1	**Bài kiểm tra số 1:** Khái niệm chung về an toàn và vệ sinh lao động, nội dung của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động trong luật; các yếu tố nguy hiểm trong lao động	- Khái niệm chung về an toàn và vệ sinh lao động - Hiểu được các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động - Trình bày đủ các yếu tố nguy hiểm trong lao động - Nếu SV trả lời thiếu/sai nội dung nào sẽ tính điểm trừ theo % so với tổng số các nội dung theo yêu cầu của đề bài.	3 3 4
2	**Bài kiểm tra số 2:** Trình bày hiện trạng ô nhiễm môi trường và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất kinh doanh	- Trình bày được hiện trạng ô nhiễm môi trường và đề xuất được giải pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nếu SV xây dựng báo cáo thiếu nội dung nào sẽ tính điểm trừ theo % so với tổng số các đầu mục nội dung.	10
Tổng điểm			**10**

8.2.3. Thi kết thúc học phần

- Nội dung: Những vấn đề chung về an toàn, vệ sinh lao động, kỹ thuật an toàn và vệ sinh môi trường lao động, kỹ thuật bảo vệ môi trường trong cơ sở sản xuất kinh doanh

- Hình thức: Thi tự luận

- Thời gian: 60 phút

Bảng 7. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá bài thi kết thúc học phần

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1	Những vấn đề chung về an toàn, vệ sinh lao động	- Nêu được đúng những vấn đề chung về an toàn và vệ sinh lao động - Nếu SV trả lời thiếu/sai nội dung nào sẽ tính điểm trừ theo % so với tổng số các nội dung theo yêu cầu của đề bài.	2
2	Kỹ thuật an toàn và kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động	- Nêu được đúng và đầy đủ kỹ thuật an toàn và kỹ thuật vệ sinh môi trường lao động. - Nếu SV trả lời thiếu/sai nội dung nào sẽ tính điểm trừ theo % so với tổng số các nội dung theo yêu cầu của đề bài.	4
3	Kỹ thuật bảo vệ	- Nêu được các biện pháp kỹ thuật bảo vệ môi trường	4

STT	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
	môi trường trong cơ sở sản xuất kinh doanh	trong cơ sở sản xuất, kinh doanh. - Nếu SV trả lời thiếu/sai nội dung nào sẽ tính điểm trừ theo % so với tổng số các nội dung theo yêu cầu của đề bài.	
Tổng điểm			**10**

Quảng Ninh, ngày….tháng….năm 2022

Trưởng khoa

Lê Duy Khương

Người biên soạn

Hoàng Thị Bích Hồng